

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *593* /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày *02* tháng *5* năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 09/TTr-STP ngày 12/4/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và nội dung thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc trung tâm hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng CP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.

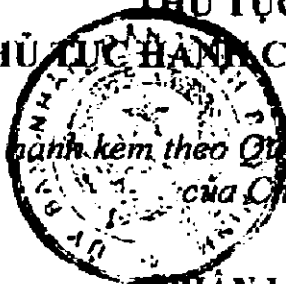
**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Nường**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG,  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)*



**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp**

**1. Thủ tục hành chính cấp tỉnh**

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Trang
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Đấu giá tài sản</b>			
1	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Sở Tư pháp	1
2	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp	Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Sở Tư pháp	4
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật</b>			
1	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh	Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	Sở Tư pháp	8
2	Thủ tục miễn nhiệm	Thông tư số 10/2016/TT-BTP	Sở	10

	báo cáo viên pháp luật tỉnh	ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	Tư pháp	
--	-----------------------------	---	---------	--

## 2. Thủ tục hành chính cấp huyện

I	Lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật			
1	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật huyện	Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	Phòng Tư pháp	12
2	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật huyện	Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	Phòng Tư pháp	14

## 3. Thủ tục hành chính cấp xã

I	Lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật			
1	Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật	Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	UBND cấp xã	16
2	Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật	Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật	UBND cấp xã	18

## B. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục đăng ký danh sách đấu giá viên	- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.	Đấu giá tài sản	Sở Tư pháp

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ  
CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI  
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP**

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. LĨNH VỰC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

**1. Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản**

<b>Trình tự thực hiện:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi nội dung đăng ký hoạt động về tên gọi, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thì thực hiện thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản. Hồ sơ đề nghị thay đổi gửi đến Trung tâm Hành chính công tỉnh (Số 11, Lý Thái Tổ phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh);</li> <li>- Trung tâm Hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ sang Sở Tư pháp xem xét, giải quyết;</li> <li>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị thay đổi, Sở Tư pháp quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản;</li> <li>Doanh nghiệp bị từ chối có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Nhận kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện:</b>	<p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thay đổi, doanh nghiệp đấu giá tài sản phải làm thủ tục đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động.</p> <p>Nộp trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh.</p>
<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<p>Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (Mẫu TP-ĐGTS-07) ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT- BTP.</p>
<b>Số lượng hồ sơ:</b>	<p>01 bộ.</p>
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	<p>03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>
<b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b>	<p>Sở Tư pháp.</p>
<b>Cơ quan tiếp nhận TTHC:</b>	<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh.</p>
<b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b>	<p>Sở Tư pháp.</p>
<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b>	<p>Tổ chức.</p>

<b>Kết quả thực hiện TTHC:</b>	Quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
<b>Phí, lệ phí:</b>	500.000 đồng
<b>-Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (Mẫu TP-ĐGTS-07)
<b>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	Trường hợp đã quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp nhưng sau đó phát hiện thông tin kê khai trong hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp là giả mạo thì Sở Tư pháp ra thông báo về hành vi vi phạm của doanh nghiệp và hủy bỏ những thay đổi trong nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp, đồng thời thông báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.
<b>- Căn cứ pháp lý của TTHC:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016.</li> <li>- Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.</li> <li>- Thông tư 06/2017/TT- BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.</li> <li>- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản./.</li> </ul>

**DOANH NGHIỆP  
ĐÁU GIÁ TÀI SẢN**

*TP-ĐGTS-07*  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ  
THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA  
DOANH NGHIỆP ĐÁU GIÁ TÀI SẢN**

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản: .....

.....

Địa chỉ trụ sở: .....

.....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Giấy đăng ký hoạt động số: .....do Sở Tư pháp tỉnh (thành  
phố)..... cấp ngày: ...../...../.....

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản như sau:

1 .....

2 .....

3 .....

*Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...*  
**Người đại diện theo pháp luật**  
*(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**2- Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp**

<b>Trình tự thực hiện:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017 chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp thành doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 23 của Luật Đấu giá tài sản nộp hồ sơ đăng ký hoạt động đến Trung tâm Hành chính công tỉnh (Số 11, Lý Thái Tổ phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh);</li> <li>- Trung tâm Hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ sang Sở Tư pháp xem xét, giải quyết;</li> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối cấp Giấy đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Nhận kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện:</b>	Nộp trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh.
<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động;</li> <li>- Điều lệ của doanh nghiệp đối với Công ty đấu giá hợp danh;</li> <li>- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của chủ doanh nghiệp đấu giá tư nhân, Chứng chỉ hành nghề đấu giá của thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh.</li> </ul>
<b>Số lượng hồ sơ:</b>	01 bộ.
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
<b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b>	Sở Tư pháp.
<b>Cơ quan tiếp nhận TTHC:</b>	Trung tâm Hành chính công tỉnh.
<b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b>	Sở Tư pháp.
<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b>	Tổ chức.
<b>Kết quả thực hiện TTHC:</b>	Quyết định đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp.

Phí, lệ phí:	500.000 đồng
- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản (mẫu TP-ĐGTS-06 ban hành kèm theo Thông tư 06/2017/TT-BTP)
- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	<p>- Trước ngày 01/7/2019, doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017 phải thực hiện chuyển đổi thành doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 23 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016;</p> <p>- Doanh nghiệp đấu giá tài sản mới được thành lập theo quy định của Luật Đấu giá tài sản kế thừa toàn bộ các quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ trong hoạt động đấu giá tài sản của doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành;</p> <p>- Sau khi doanh nghiệp đấu giá tài sản mới được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động, doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành phải chấm dứt hoạt động đấu giá tài sản và không được sử dụng cụm từ “đấu giá tài sản” trong tên gọi của mình.</p>
- Căn cứ pháp lý của TTHC:	<p>- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;</p> <p>- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản.</p> <p>- Thông tư 06/2017/TT- BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc lập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản.</p> <p>- Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản./.</p>



**DOANH NGHIỆP  
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

TP-ĐGTS-06  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2017/TT-BTP)  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
(Áp dụng đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày 01/7/2017  
đăng ký hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 80 của Luật đấu giá tài sản)

Kính gửi: Sở Tư pháp tỉnh (thành phố) .....

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Địa chỉ trụ sở:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: ..... ngày...../...../.....

Họ và tên người đại diện theo pháp luật:.....

Đề nghị đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản với các nội dung sau đây:

1. Tên doanh nghiệp đấu giá tài sản (tên gọi ghi bằng chữ in hoa):

.....

Tên giao dịch (nếu có): .....

Tên viết tắt (nếu có): .....

Tên tiếng Anh (nếu có): .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax:..... Email: .....

Website:.....

2. Chủ doanh nghiệp tư nhân đối với doanh nghiệp tư nhân/ Thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc là đấu giá viên đối với công ty hợp danh:

a) Họ và tên: ..... Nam/Nữ:... sinh ngày:...../...../.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/ Thẻ Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Chúng chi hành nghề đấu giá số:.....ngày  
cấp...../...../.....

b) Họ và tên:..... Nam/Nữ:.....sinh ngày:...../...../.....  
 Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/ Thẻ Căn cước công dân số:.....  
 Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:.....  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....  
 Chỗ ở hiện nay:.....  
 Chứng chỉ hành nghề đấu giá số:..... ngày cấp  
 ...../...../.....

3. Danh sách đấu giá viên khác trong doanh nghiệp đấu giá tài sản (nếu có):

Stt	Họ tên	Năm sinh	Chứng chỉ hành nghề đấu giá (ghi rõ số, ngày cấp)	Địa chỉ, số điện thoại liên hệ

4. Chúng tôi cam kết kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ liên quan đến hoạt động đấu giá tài sản của doanh nghiệp

*Tỉnh (thành phố), ngày... tháng... năm...*  
**Người đại diện theo pháp luật**  
*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu*

## II. LĨNH VỰC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

### 1. Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh

<b>Trình tự thực hiện:</b>	<p>- Cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp tỉnh, Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự cấp tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự và cơ quan nhà nước cấp tỉnh khác (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức cấp tỉnh) căn cứ vào yêu cầu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và điều kiện thực tế chỉ đạo tổ chức pháp chế, đơn vị, cá nhân được giao phụ trách công tác pháp chế, phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, tổ chức mình lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức và sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 35 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật để Thủ trưởng cơ quan, tổ chức cấp tỉnh có văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật gửi đến Sở Tư pháp qua Trung tâm Hành chính công tỉnh (Số 11, Lý Thái Tổ phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh);</p> <p>- Sở Tư pháp tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh.</p> <p>- Nhận kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.</p>
<b>Cách thức thực hiện:</b>	Nộp trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh.
<b>Thành phần hồ sơ:</b>	Văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh của cơ quan, tổ chức phải có đầy đủ các thông tin sau đây của người được đề nghị công nhận: + Họ và tên; + Chức vụ, chức danh (nếu có) và cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác; + Trình độ chuyên môn; + Lĩnh vực pháp luật chuyên môn sâu dự kiến kiêm nhiệm thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.
<b>Số lượng hồ sơ:</b>	01 bộ
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật có đầy đủ thông tin theo quy định.
<b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b>	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
<b>Cơ quan tiếp nhận TTHC:</b>	Trung tâm Hành chính công tỉnh.
<b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b>	Sở Tư pháp

<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b>	Tổ chức pháp chế, đơn vị, cá nhân được giao phụ trách công tác pháp chế, phổ biến, giáo dục pháp luật của sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.
<b>Kết quả thực hiện TTHC:</b>	Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh.
<b>Phí, lệ phí:</b>	Không
<b>- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	Không quy định
<b>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	Cán bộ, công chức, viên chức và sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân được đề nghị công nhận làm Báo cáo viên pháp luật tỉnh phải có đủ các tiêu chuẩn sau: + Có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, có uy tín trong công tác; + Có khả năng truyền đạt; + Có bằng tốt nghiệp đại học luật và thời gian công tác trong lĩnh vực pháp luật ít nhất là 02 năm; trường hợp không có bằng tốt nghiệp đại học luật, nhưng có bằng tốt nghiệp đại học khác thì phải có thời gian công tác liên quan đến pháp luật ít nhất là 03 năm.
<b>- Căn cứ pháp lý của TTHC:</b>	+ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; + Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; + Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

## 2. Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật tỉnh

<b>Trình tự thực hiện:</b>	<p>Thủ trưởng cơ quan, tổ chức cấp tỉnh đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh có văn bản đề nghị miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật tỉnh gửi đến Sở Tư pháp qua Trung tâm Hành chính công tỉnh (Số 11, Lý Thái Tổ phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Tư pháp tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật tỉnh.</li> <li>- Nhận kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.</li> </ul>
<b>Cách thức thực hiện:</b>	Nộp trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Hành chính công tỉnh.
<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<p>Văn bản đề nghị miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật tỉnh của cơ quan, tổ chức phải có đầy đủ các thông tin sau đây của báo cáo viên pháp luật tỉnh được đề nghị miễn nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Họ và tên;</li> <li>+ Chức vụ, chức danh (nếu có) và cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác;</li> <li>+ Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật;</li> <li>+ Lý do của việc đề nghị miễn nhiệm.</li> </ul>
<b>Số lượng hồ sơ:</b>	01 bộ
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị miễn nhiệm.
<b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b>	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
<b>Cơ quan tiếp nhận TTHC:</b>	Trung tâm Hành chính công tỉnh.
<b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b>	Sở Tư pháp
<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b>	Tổ chức pháp chế, đơn vị, cá nhân được giao phụ trách công tác pháp chế, phổ biến, giáo dục pháp luật của sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.
<b>Kết quả thực hiện TTHC:</b>	Quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.
<b>Phí, lệ phí:</b>	Không
<b>- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	Không quy định
<b>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	<p>Việc miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật được thực hiện khi báo cáo viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự nguyện xin thôi làm báo cáo viên pháp luật vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do chính</li> </ul>

	<p>dáng khác;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân hoặc chuyển công tác khỏi cơ quan, tổ chức đã đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật;</li> <li>+ Không còn đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 35 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;</li> <li>+ Từ chối không thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo sự phân công của cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý trực tiếp mà không có lý do chính đáng từ 03 lần trở lên;</li> <li>+ Thực hiện một trong các hành vi bị cấm quy định tại Điều 9 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;</li> <li>+ Bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật;</li> <li>+ Mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự.</li> </ul>
<p><b>- Căn cứ pháp lý của TTHC:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;</li> <li>+ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;</li> <li>+ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.</li> </ul>

## B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP HUYỆN.

### 1. Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật huyện

<b>Trình tự thực hiện:</b>	<p>Cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận cấp huyện, Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện, Ban chỉ huy quân sự và cơ quan nhà nước cấp huyện khác (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức cấp huyện) căn cứ vào yêu cầu công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và điều kiện thực tế lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức và sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 35 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và có văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật gửi đến Phòng Tư pháp qua Trung tâm Hành chính công huyện;</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Phòng Tư pháp tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật huyện.</li><li>- Nhận kết quả tại Trung tâm Hành chính công huyện.</li></ul>
<b>Cách thức thực hiện:</b>	Nộp trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Hành chính công huyện.
<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<p>Văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật huyện của cơ quan, tổ chức phải có đầy đủ các thông tin sau đây của người được đề nghị công nhận:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Họ và tên;</li><li>+ Chức vụ, chức danh (nếu có) và cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác;</li><li>+ Trình độ chuyên môn;</li><li>+ Lĩnh vực pháp luật chuyên môn sâu dự kiến kiêm nhiệm thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.</li></ul>
<b>Số lượng hồ sơ:</b>	01 bộ
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật có đầy đủ thông tin theo quy định.
<b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b>	Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.
<b>Cơ quan tiếp nhận TTHC:</b>	Trung tâm Hành chính công huyện
<b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b>	Phòng tư pháp
<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b>	Cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân và các cơ quan, tổ chức cấp huyện.

<b>Kết quả thực hiện TTHC:</b>	Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật huyện
<b>Phí, lệ phí:</b>	Không
<b>- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	Không quy định
<b>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	Cán bộ, công chức, viên chức và sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân được đề nghị công nhận làm Báo cáo viên pháp luật huyện phải có đủ các tiêu chuẩn sau: + Có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, có uy tín trong công tác; + Có khả năng truyền đạt; + Có bằng tốt nghiệp đại học luật và thời gian công tác trong lĩnh vực pháp luật ít nhất là 02 năm; trường hợp không có bằng tốt nghiệp đại học luật, nhưng có bằng tốt nghiệp đại học khác thì phải có thời gian công tác liên quan đến pháp luật ít nhất là 03 năm.
<b>- Căn cứ pháp lý của TTHC:</b>	+ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; + Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; + Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.



## 2. Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật huyện

<b>Trình tự thực hiện:</b>	<p>Thủ trưởng cơ quan, tổ chức cấp huyện đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật huyện có văn bản đề nghị miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật huyện gửi đến đến Phòng Tư pháp qua Trung tâm Hành chính công huyện;</p> <p>- Phòng Tư pháp tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh ra quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật huyện.</p> <p>- Nhận kết quả tại Trung tâm Hành chính công huyện</p>
<b>Cách thức thực hiện:</b>	Nộp trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Hành chính công huyện
<b>Thành phần hồ sơ:</b>	<p>Văn bản đề nghị miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật huyện của cơ quan, tổ chức phải có đầy đủ các thông tin sau đây của báo cáo viên pháp luật huyện được đề nghị miễn nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Họ và tên;</li> <li>+ Chức vụ, chức danh (nếu có) và cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác;</li> <li>+ Số, ngày, tháng, năm của Quyết định công nhận báo cáo viên pháp luật;</li> <li>+ Lý do của việc đề nghị miễn nhiệm.</li> </ul>
<b>Số lượng hồ sơ:</b>	01 bộ
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị miễn nhiệm.
<b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b>	Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
<b>Cơ quan tiếp nhận TTHC:</b>	Trung tâm Hành chính công huyện
<b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b>	Phòng Tư pháp
<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b>	Cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân và các cơ quan, tổ chức cấp huyện.
<b>Kết quả thực hiện TTHC:</b>	Quyết định miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật huyện
<b>Phí, lệ phí:</b>	Không
<b>- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	Không quy định
<b>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	<p>Việc miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật được thực hiện khi báo cáo viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tự nguyện xin thôi làm báo cáo viên pháp luật vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do chính đáng khác;</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Không còn là cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan trong lực lượng vũ trang nhân dân hoặc chuyên công tác khỏi cơ quan, tổ chức đã đề nghị công nhận báo cáo viên pháp luật;</li> <li>+ Không còn đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 35 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;</li> <li>+ Từ chối không thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo sự phân công của cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý trực tiếp mà không có lý do chính đáng từ 03 lần trở lên;</li> <li>+ Thực hiện một trong các hành vi bị cấm quy định tại Điều 9 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;</li> <li>+ Bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật;</li> <li>+ Mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự.</li> </ul>
<p><b>- Căn cứ pháp lý của TTHC:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012;</li> <li>+ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;</li> <li>+ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.</li> </ul>

## C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP XÃ

### 1. Thủ tục công nhận tuyên truyền viên pháp luật

<b>Trình tự thực hiện:</b>	<p>Định kỳ tháng 9 hàng năm, công chức tư pháp - hộ tịch chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban công tác Mặt trận, Trưởng thôn, làng, tổ dân phố, khu phố, khối phố và cộng đồng dân cư khác và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn cấp xã thông báo công khai tiêu chuẩn tuyên truyền viên pháp luật; các quy định về công nhận tuyên truyền viên pháp luật tới cơ quan, đơn vị và người dân trên địa bàn cơ sở để tự nguyện đăng ký tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật.</p> <p>Căn cứ danh sách tự nguyện đăng ký tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật từ địa bàn cơ sở, thực trạng đội ngũ công chức của Ủy ban nhân dân cấp xã và nhu cầu xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, công chức tư pháp - hộ tịch rà soát, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, công nhận tuyên truyền viên pháp luật.</p>
<b>Cách thức thực hiện:</b>	Trực tiếp
<b>Thành phần hồ sơ:</b>	Danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức tư pháp - hộ tịch.
<b>Số lượng hồ sơ:</b>	01
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức tư pháp - hộ tịch.
<b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b>	Chủ tịch UBND cấp xã
<b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b>	UBND cấp xã
<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b>	Cơ quan, đơn vị và người dân tại địa bàn cơ sở.
<b>Kết quả thực hiện TTHC:</b>	Quyết định công nhận tuyên truyền viên pháp luật.
<b>Phí, lệ phí:</b>	Không
<b>- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	Không
<b>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	Cá nhân được đề nghị công nhận làm tuyên truyền viên pháp luật phải là người có uy tín, kiến thức, am hiểu về pháp luật
<b>- Căn cứ pháp lý của TTHC:</b>	+ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; + Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;

	+ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.
--	---

## 2. Thủ tục cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật

<b>Trình tự thực hiện:</b>	Khi tuyên truyền viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật theo quy định, công chức tư pháp - hộ tịch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ra quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.
<b>Cách thức thực hiện:</b>	Trực tiếp tại UBND cấp xã
<b>Thành phần hồ sơ:</b>	Văn bản đề nghị của công chức tư pháp - hộ tịch
<b>Số lượng hồ sơ:</b>	01 bộ
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của công chức tư pháp - hộ tịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.
<b>Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</b>	Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã
<b>Cơ quan thực hiện TTHC:</b>	Ủy ban nhân dân cấp xã
<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b>	Cơ quan, đơn vị và người dân tại địa bàn cơ sở.
<b>Kết quả thực hiện TTHC:</b>	Quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật.
<b>Phí, lệ phí:</b>	Không
<b>- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	Không quy định
<b>- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	Việc cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật được thực hiện khi tuyên truyền viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau đây: + Tự nguyện xin thôi làm tuyên truyền viên pháp luật vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do chính đáng khác; + Thực hiện một trong các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 9 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; + Bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật; + Mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự.
<b>- Căn cứ pháp lý của TTHC:</b>	+ Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; + Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật; + Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.